

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ XÂY DỰNG SONG ANH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ XÂY DỰNG SONG ANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SONG ANH TRANSPORT AND CONSTRUCTION SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: SONG ANH CPN CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108876924

3. Ngày thành lập: 26/08/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 27, Ngõ 209, Đường An Dương Vương, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác chi tiết: - Các nhà máy lọc dầu, - Các xưởng hoá chất, - Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống.. - Đập và đê. - Xây dựng đường hầm ; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4299(Chính)
2.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Lập, thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình; - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình, kiểm định xây dựng; - Thiết kế, xây dựng công trình viễn thông; - Tư vấn quản lý dự án; - Tư vấn, đấu thầu; - Tư vấn, lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu.	7110
3.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
4.	Xây dựng nhà ở	4101

5.	Xây dựng nhà không để ở	4102
6.	Phá dỡ	4311
7.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
8.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
9.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
10.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
11.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
12.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
13.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
14.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
15.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
16.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển	7730
17.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
18.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
19.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
20.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
21.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Thang máy, thang cuốn - Các loại cửa tự động - Hệ thống đèn chiếu sáng - Hệ thống hút bụi - Hệ thống âm thanh - Thi công lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy Lắp đặt các thiết bị sử dụng năng lượng mặt trời.	4329
22.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
23.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
24.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
25.	Xây dựng công trình đường bộ	4212

26.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện Chi tiết: - Sản xuất máy biến đổi phân phối điện; - Sản xuất máy chuyển đổi hàn bằng một cung lửa điện; - Sản xuất đá balat huỳnh quang (như máy biến thế); - Sản xuất máy phát điện (trừ máy khởi động đốt cháy nội sinh); - Sản xuất máy phát điện (trừ máy dao điện nạp pin cho máy đốt cháy nội sinh); - Sản xuất bộ phát điện (trừ các bộ phát điện tubin). - Sản xuất máy chuyển đổi phụ, phân phối năng lượng điện; - Sản xuất máy điều chỉnh truyền và phân phối điện; - Sản xuất bảng kiểm soát phân phối điện; - Sản xuất máy tách mạch điện, năng lượng; - Sản xuất bảng điều khiển, phân phối năng lượng điện; Sản xuất thiết bị chuyên năng lượng; - Sản xuất bộ chuyển, năng lượng điện (trừ nút bấm, khoá, sôlênôit (cuộn dây kim loại trở nên có từ tính khi có dòng điện đi qua cuộn dây đó), lẫy khoá); - Sản xuất bộ phát điện chuyển căn bản; - Cuộn lại lõi trong các nhà máy. Sản xuất tấm chuyển năng lượng, nhà máy năng lượng mặt trời (không hoạt động tại trụ sở)	2710
27.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
28.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
29.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
30.	Thoát nước và xử lý nước thải Chi tiết: - Thoát nước; - Xử lý nước thải.	3700
31.	Thu gom rác thải độc hại Chi tiết: Thu gom rác thải độc hại khác	3812
32.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
33.	Tái chế phế liệu	3830
34.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
35.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn về môi trường; - Tư vấn về công nghệ khác;	7490
36.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất các thiết bị sử dụng năng lượng mặt trời (không sản xuất, gia công tại trụ sở chính); - Sản xuất các thiết bị sử dụng hơi nước, sức gió (không sản xuất, gia công tại trụ sở chính).	3290
37.	Xây dựng công trình điện	4221
38.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222

39.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
40.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu Chi tiết: - Sản xuất cầu kiện thủy lực và hơi nước - Sản xuất thiết bị chuẩn bị bay cho việc sử dụng hệ thống hơi; - Sản xuất hệ thống năng lượng dễ cháy; - Sản xuất thiết bị truyền hydro.	2812
41.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: - Dây dẫn và thiết bị điện, - Đường dây thông tin liên lạc, - Mạng máy tính và dây cáp truyền hình, bao gồm cả cáp quang học, - Chuông báo cháy, - Hệ thống báo động chống trộm, camera - Tín hiệu điện và đèn trên đường phố, - Thi công hệ thống	4321
42.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
43.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
44.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
45.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
46.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
47.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
48.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
49.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
50.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
51.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
52.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
53.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
54.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú Chi tiết: - Giặt khô, giặt ướt, là... các loại quần áo (kể cả loại bằng da lông) và hàng dệt, được giặt bằng tay, bằng máy giặt; - Nhận và trả đồ giặt cho khách hàng; - Giặt chăn, ga, gối đệm, màn, rèm cho khách hàng, kể cả dịch vụ nhận, trả tại địa chỉ do khách yêu cầu.	9620
55.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN THỊ THUẬN	Số 26, Ngõ 278, Đường Nghi Tàm, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.500.000.000	50,000	001142000052	
2	NGUYỄN THANH ĐỨC	Số B4 Tập Thể Bộ Đội An Dương, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	900.000.000	30,000	011905948	
3	ĐỖ HƯƠNG LINH	Số 23B4, Ngõ 2, Đường Quang Trung, Tổ 11, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	600.000.000	20,000	001189015543	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN THỊ THUẬN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 1942

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001142000052

Ngày cấp: 15/03/2013 Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 26, Ngõ 278, Đường Nghi Tàm, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 26, Ngõ 278, Đường Nghi Tàm, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội